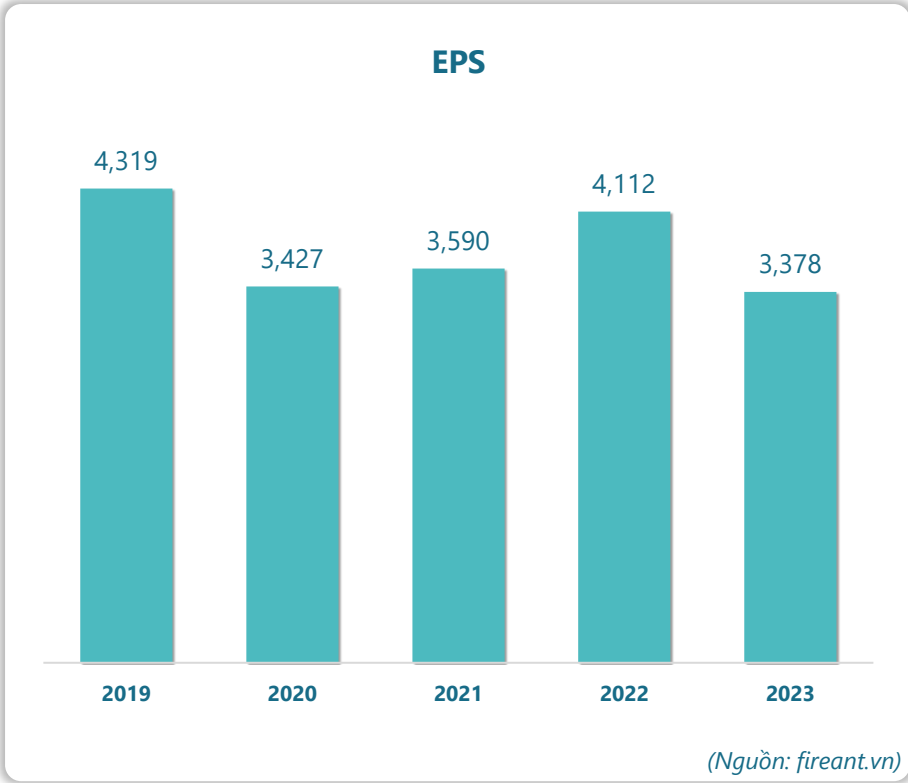
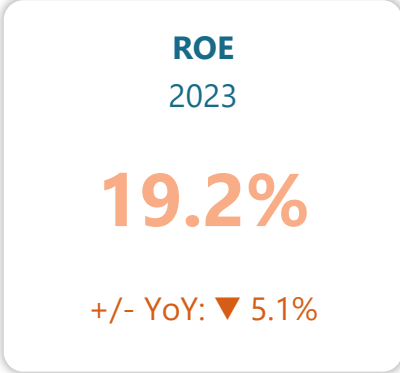
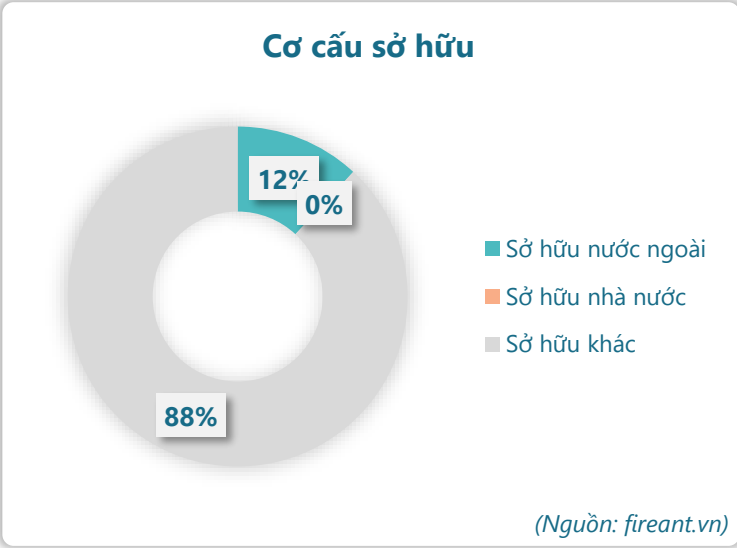
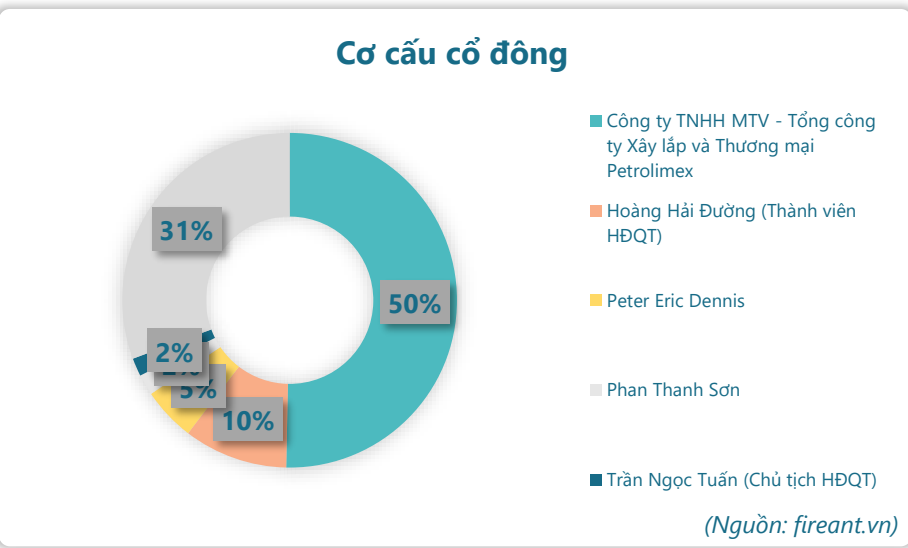
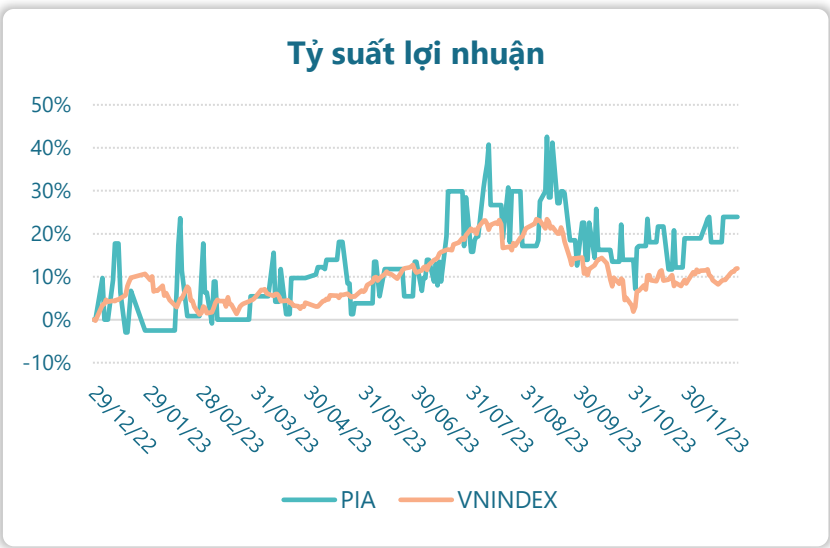
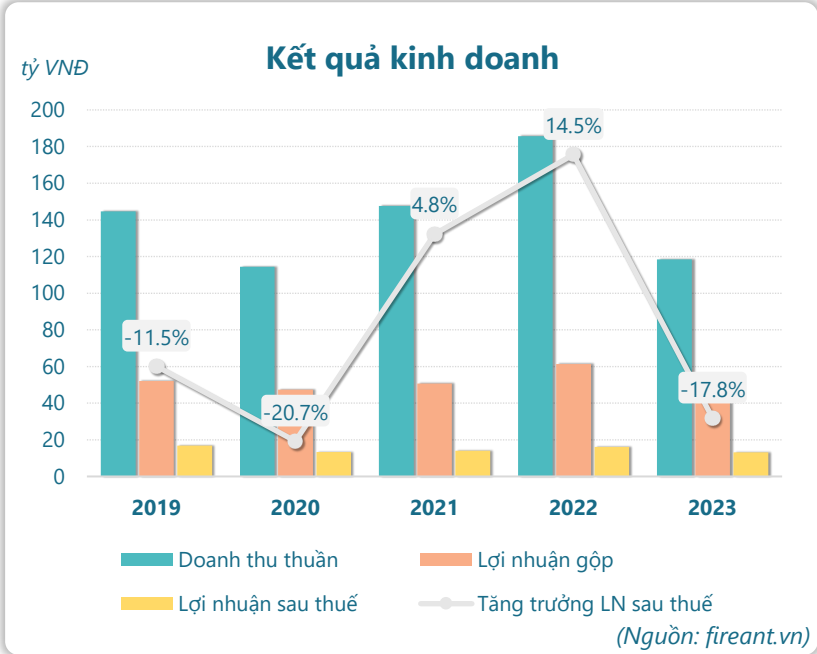
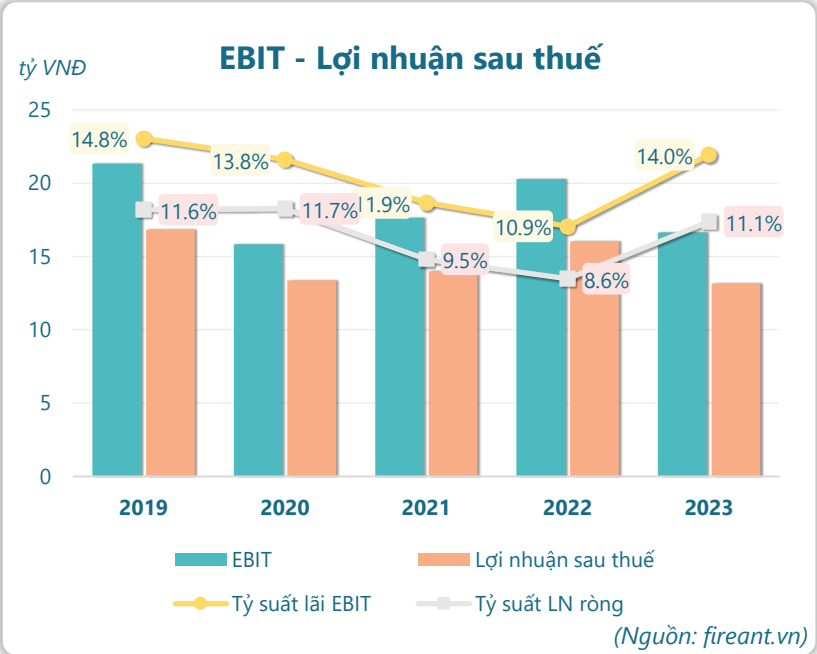
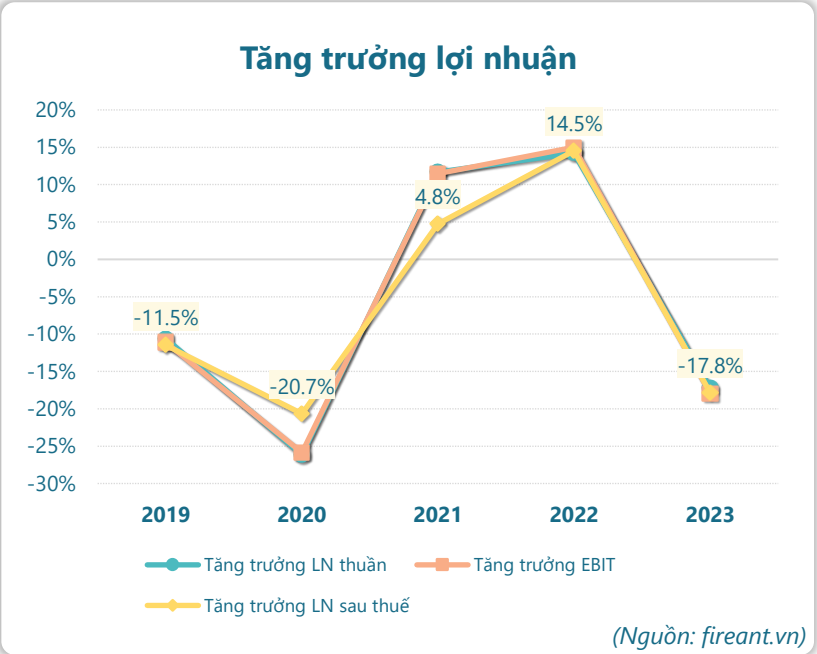
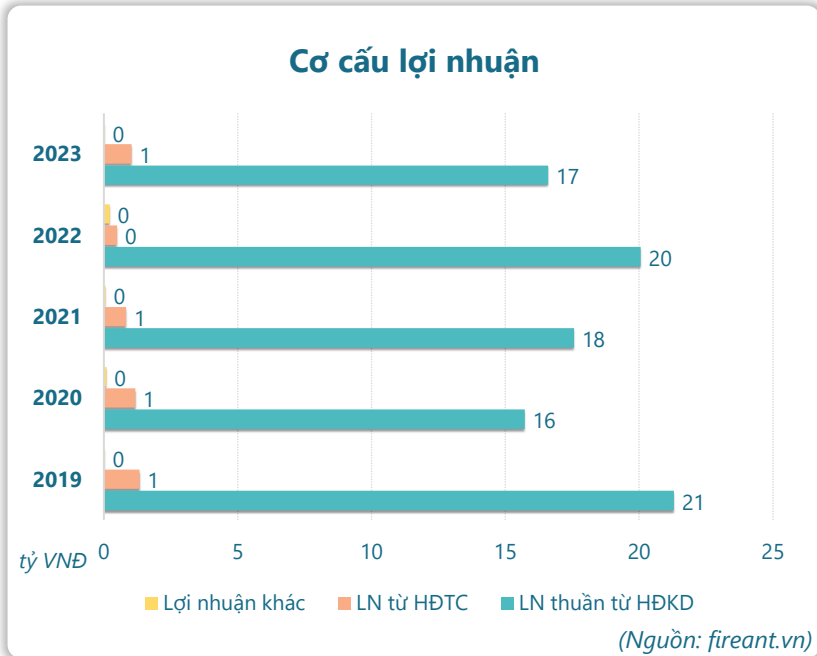
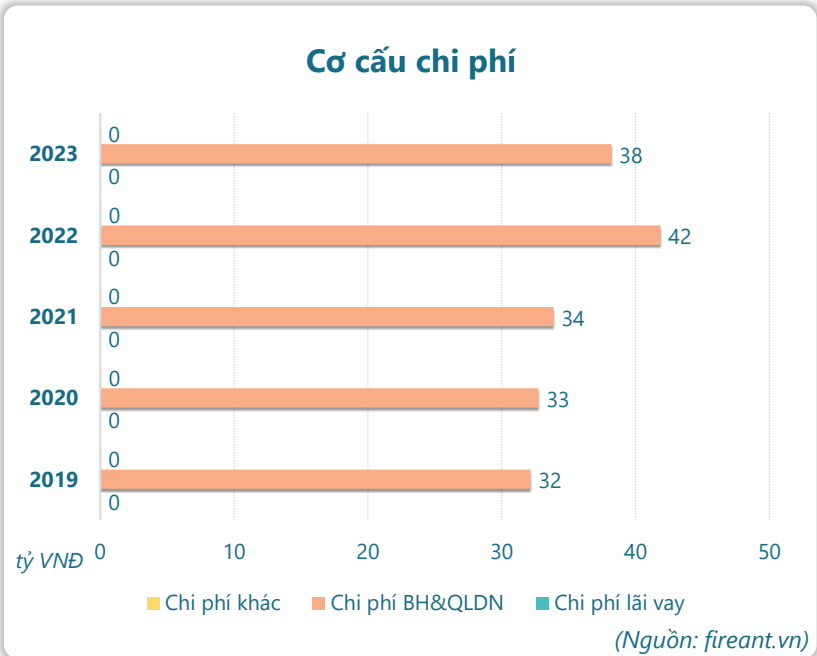
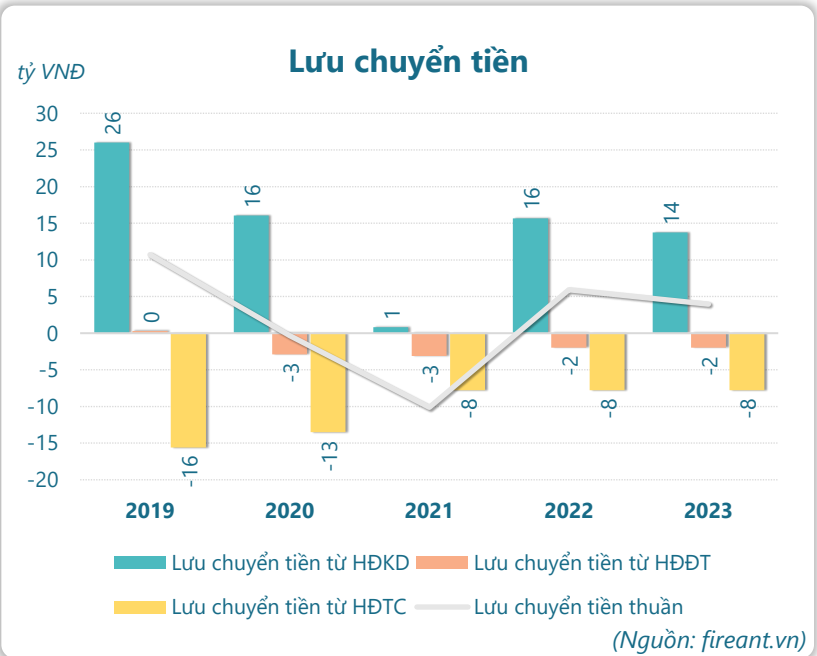


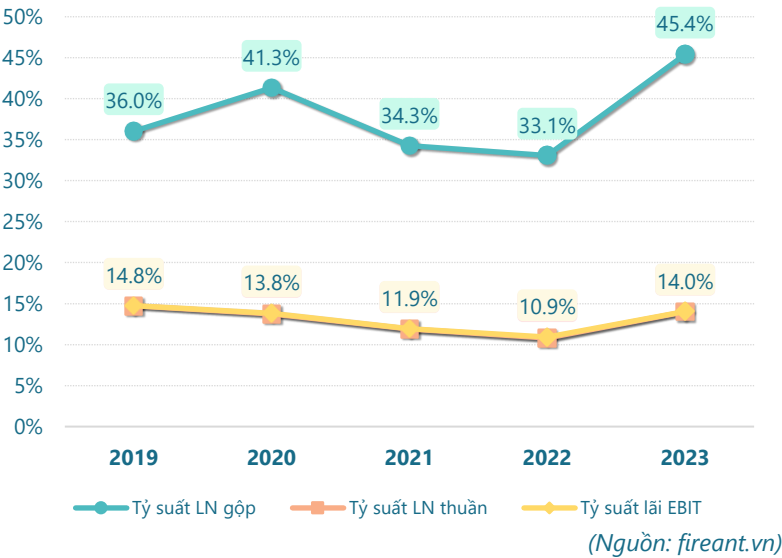
Ngày	27,300 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	4.2%	8.8%	8.8%

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	21,375 - 31,400
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	106
Số lượng CPLH (CP)	3,900,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	585
Sở hữu nước ngoài	11.9%
Beta	0.48
EPS	3,378
P/E	8.1

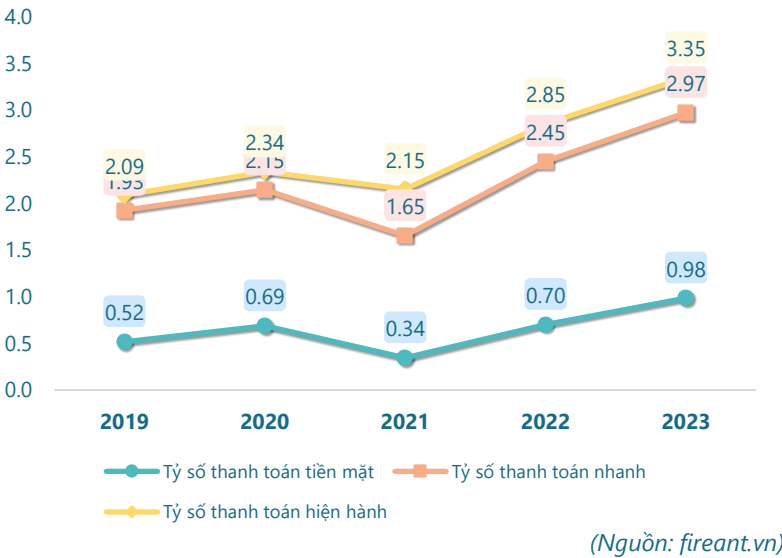




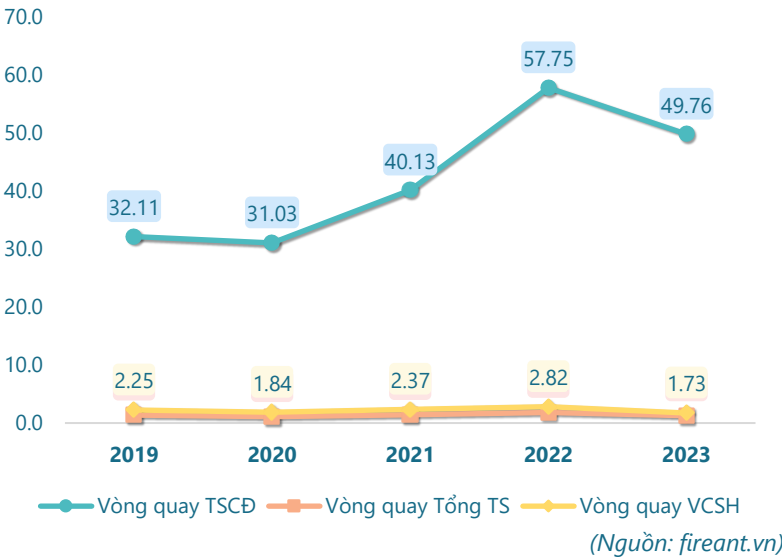
Tỷ suất lợi nhuận



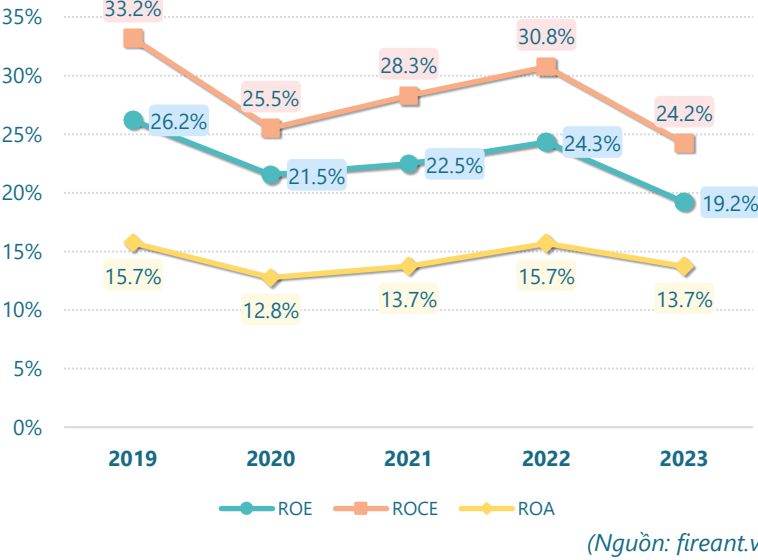
Chỉ số thanh khoản



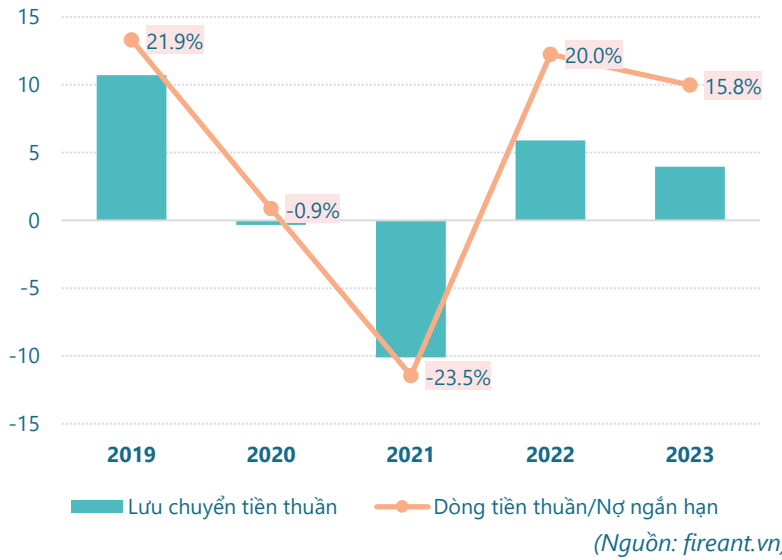
Vòng quay tài sản



Tỷ suất sinh lợi



Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



Nhóm chỉ số định giá

